Ủy ban nhân dân xã Thanh An

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ THANH AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 119/TB-UBND	*Thanh An, ngày 14 tháng 9 năm 2026*

THÔNG BÁO

Truyền thông chính sách đối với dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Thanh An

Kính gửi:

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội xã.

Thực hiện quy định về truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; căn cứ Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 28/8/2026 của Chủ tịch UBND xã Thanh An về việc thành lập Tổ soạn thảo dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã Thanh An quy định tổng mức chi trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Thanh An, UBND xã Thanh An tổ chức truyền thông chính sách đối với dự thảo Nghị quyết như sau:

I. CHỦ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TỔ CHỨC TRUYỀN THÔNG

1. UBND xã Thanh An là cơ quan tổ chức thực hiện việc truyền thông chính sách đối với dự thảo Nghị quyết.

2. Giao Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì tham mưu, trực tiếp tổ chức thực hiện hoạt động truyền thông; phối hợp với Phòng Kinh tế, Tổ soạn thảo và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc chuẩn bị nội dung, đăng tải, phổ biến, tiếp nhận và tổng hợp thông tin phản hồi.

3. Tổ soạn thảo có trách nhiệm cung cấp đầy đủ dự thảo Nghị quyết, dự thảo Tờ trình, tài liệu giải trình và các thông tin chuyên môn cần thiết; phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã bảo đảm nội dung truyền thông chính xác, thống nhất với hồ sơ dự thảo đang được hoàn thiện.

4. Phòng Kinh tế phối hợp cung cấp thông tin về cơ sở tài chính, khả năng cân đối ngân sách, mức chi và các nội dung chuyên môn thuộc lĩnh vực tài chính - ngân sách có liên quan đến dự thảo Nghị quyết.

II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội và Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế bảo đảm kinh phí cho công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, trong đó kinh phí được thực hiện theo cơ chế khoán chi theo nhiệm vụ, hoạt động và sản phẩm hoàn thành. Đối với cấp xã, tổng mức chi xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân

dân xã và quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã do Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách, thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tình hình thực tế.

Việc ban hành Nghị quyết của HĐND xã Thanh An nhằm tạo căn cứ pháp lý thống nhất cho việc lập dự toán, bố trí, quản lý, thanh toán và quyết toán kinh phí phục vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; góp phần nâng cao chất lượng, tiến độ và trách nhiệm trong công tác xây dựng pháp luật tại địa phương.

III. MỤC ĐÍCH VÀ QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG

- Cụ thể hóa cơ chế tài chính đối với công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với quy định của Trung ương và điều kiện thực tế của xã Thanh An.

- Bảo đảm kinh phí được xác định theo nhiệm vụ, hoạt động và sản phẩm hoàn thành; sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và trong phạm vi dự toán ngân sách được giao.

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và khả thi; không làm phát sinh thêm biên chế, không đặt ra khoản chi trái quy định pháp luật.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND xã và quyết định quy phạm pháp luật của UBND xã Thanh An.

2. Đối tượng áp dụng gồm cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ xây dựng hoặc tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí.

V. NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Tổng mức chi

- Xây dựng 01 nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND xã: 10.000.000 đồng/văn bản.

- Xây dựng 01 quyết định quy phạm pháp luật của UBND xã: 8.000.000 đồng/văn bản.

Tổng mức chi là mức tối đa để thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao; mức chi thực tế căn cứ khối lượng công việc, sản phẩm hoàn thành, nguồn kinh phí và quy định pháp luật.

2. Định mức khoán chi và trường hợp áp dụng

- Đối với văn bản mới hoặc văn bản thay thế: thực hiện theo định mức khoán chi tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo dự thảo Nghị quyết.

- Nghị quyết, quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của từ 02 văn bản trở lên: áp dụng 100% mức tương ứng.

- Nghị quyết, quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản: áp dụng 60% mức tương ứng.

- Nghị quyết, quyết định bãi bỏ một phần hoặc bãi bỏ toàn bộ văn bản: áp dụng 30% mức tương ứng.

- Dự thảo đồng thời quy định việc thanh toán, quyết toán phần công việc đã thực hiện đúng quy định trong trường hợp nhiệm vụ xây dựng văn bản bị thay đổi, tạm dừng hoặc chấm dứt theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

4. Tổ chức thực hiện

Sau khi Nghị quyết được ban hành, UBND xã tổ chức triển khai thực hiện; Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã thực hiện giám sát theo quy định.

VI. TÁC ĐỘNG DỰ KIẾN

Dự thảo chủ yếu tác động trực tiếp đến các cơ quan, đơn vị và cá nhân tham gia quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã; không đặt ra thủ tục hành chính mới đối với người dân và doanh nghiệp.

- Tạo căn cứ rõ ràng để xác định kinh phí theo từng loại văn bản và từng sản phẩm công việc, hạn chế cách hiểu và áp dụng không thống nhất.

- Góp phần bảo đảm chất lượng hồ sơ, tiến độ soạn thảo, thẩm định, thẩm tra và trình ban hành văn bản.

- Kinh phí thực hiện trong phạm vi ngân sách theo phân cấp và dự toán được giao; không làm phát sinh thêm nhân lực.

VII. HÌNH THỨC, THỜI GIAN VÀ TỔ CHỨC TRUYỀN THÔNG

1. Hình thức truyền thông: đăng tải nội dung truyền thông và hồ sơ dự thảo trên Trang thông tin điện tử của xã, gửi đến các cơ quan, đơn vị có liên quan; lồng ghép tại hội nghị, cuộc họp và sử dụng các hình thức thông tin phù hợp khác.

2. Thời gian thực hiện: từ ngày 14/9/2026 đến hết ngày 21/9/2026 hoặc đến thời điểm hoàn thiện hồ sơ trình HĐND xã theo tiến độ xây dựng văn bản.

3. Ý kiến phản hồi, trao đổi liên quan đến dự thảo gửi về UBND xã Thanh An (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) để tổng hợp, chuyển Tổ soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu, giải trình theo quy định.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì theo dõi, đôn đốc, lưu tài liệu chứng minh việc tổ chức truyền thông; tổng hợp ý kiến, phản hồi và tham mưu UBND xã xử lý trong quá trình hoàn thiện dự thảo.

2. Tổ soạn thảo, Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp cung cấp thông tin, giải đáp các nội dung thuộc phạm vi chuyên môn; kịp thời cập nhật nội dung dự thảo khi có chỉnh sửa để bảo đảm thông tin truyền thông thống nhất.

3. Nội dung truyền thông này nhằm cung cấp thông tin về dự thảo đang trong quá trình hoàn thiện, chưa phải là quy định đã có hiệu lực thi hành.

UBND xã Thanh An đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phốihợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng chuyên môn;
- Trung tâm DVTH (đăng tải);
- Lưu: VT, HS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THANH AN T.ĐIỆN BIÊN

Trần Văn Hải